

Số: 258/TB-CQLTHADS

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển dụng công chức Hệ thống Thi hành án dân sự năm 2025 theo phương thức thi tuyển

Thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức Hệ thống Thi hành án dân sự (THADS) năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 505/QĐ-CQLTHADS ngày 19/11/2025 của Cục trưởng Cục Quản lý THADS, Cục Quản lý THADS thông báo tuyển dụng công chức Hệ thống THADS theo phương thức thi tuyển năm 2025, cụ thể như sau:

I. VỊ TRÍ VIỆC LÀM, CHỈ TIÊU, PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG

1. Vị trí việc làm, chỉ tiêu tuyển dụng: 952 chỉ tiêu, cụ thể:

1.1. *Tại Cục Quản lý THADS*: tuyển dụng các vị trí chuyên viên về tổng hợp và chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin.

1.2. *Tại THADS các tỉnh, thành phố*: tuyển dụng các vị trí chuyên viên về tổng hợp, chuyên viên về giải quyết khiếu nại, tố cáo, chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin, chuyên viên về hành chính - văn phòng, chuyên viên về thống kê, văn thư viên và kế toán viên.

Các vị trí việc làm tại mục 1.1, 1.2 nêu trên được tuyển dụng chung cho Cục Quản lý THADS và THADS các tỉnh, thành phố. Chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng tại Phụ lục kèm theo.

2. Phương thức tuyển dụng: Thi tuyển.

Lưu ý: Mỗi thí sinh chỉ đăng ký vào 01 (một) vị trí việc làm cần tuyển dụng.

Đối với vị trí việc làm tuyển dụng chung cho Cục Quản lý THADS và THADS tỉnh, thành phố (cơ quan sử dụng công chức), thí sinh có thể đăng ký nhiều nguyện vọng vào cơ quan sử dụng công chức khác nhau.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN

1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung

1.1. Người có đủ điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đang cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có lý lịch rõ ràng;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

e) Đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

1.2. Các trường hợp sau không được đăng ký dự tuyển:

a) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc.

2. Tiêu chuẩn theo yêu cầu vị trí dự tuyển

2.1. Về trình độ chuyên môn:

- Chuyên viên về tổng hợp: Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành pháp luật.

- Chuyên viên về giải quyết khiếu nại, tố cáo: Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành pháp luật.

- Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực: Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành pháp luật, quản trị nhân lực, quản lý công.

- Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin: Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành máy tính và công nghệ thông tin.

- Chuyên viên về hành chính - văn phòng: Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành pháp luật, khoa học chính trị, báo chí và truyền thông; khoa học quản lý, quản lý công, hệ thống thông tin quản trị, quản trị văn phòng.

- Chuyên viên về thống kê: Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành thống kê.

- Văn thư viên: Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học. Trường hợp tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

- Kế toán viên: Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

2.2. Về ngoại ngữ, tin học: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo yêu cầu của vị trí việc làm.

3. Ưu tiên trong thi tuyển công chức

3.1. Ưu tiên thi tuyển đối với các trường hợp quy định tại Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP gồm:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

3.2. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, THỜI GIAN THI TUYỂN

Việc thi tuyển công chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

1. Vòng 1: Môn thi điều kiện

1.1. Môn thi thứ nhất: Kiểm tra kiến thức, năng lực chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi: 60 câu hỏi đánh giá năng lực tư duy, năng lực ứng dụng kiến thức vào thực tiễn; hiểu biết chung, cơ bản của thí sinh về hệ thống chính trị; quản lý hành chính nhà nước; quyền, nghĩa vụ của công chức, đạo đức công vụ; kiến thức về xã hội, văn hóa, lịch sử.

- Thời gian thi: 60 phút.

1.2. Môn thi thứ hai: thi ngoại ngữ - tiếng Anh

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi: 30 câu hỏi. Nội dung câu hỏi theo trình độ bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

- Thời gian thi: 30 phút.

Người dự tuyển trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên ở mỗi môn thi thì được tham dự vòng 2.

2. Vòng 2: Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi viết bằng hình thức thi trên máy vi tính.

- Nội dung thi: 60 câu hỏi (theo hình thức câu hỏi trắc nghiệm), kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Thời gian thi: 90 phút.

- Thang điểm: 100 điểm. Hội đồng tuyển dụng (Ban đề thi) xây dựng các nhóm câu hỏi có mức độ phức tạp khác nhau và quyết định mức điểm tương ứng với từng câu hỏi.

Kết quả thi của các bài thi tại vòng 1, vòng 2 được thông báo tới thí sinh ngay sau khi kết thúc thời gian làm bài. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi.

IV. CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

Việc xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức được thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, cụ thể:

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành đạt từ 50 trở lên.

b) Có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm, kể cả đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm quy định ở mục b nêu trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì người có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển. Trường hợp vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

Đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau thì việc xác định cơ quan sử dụng công chức trúng tuyển thực hiện theo thứ tự ưu tiên lựa chọn trong Phiếu đăng ký dự tuyển của người trúng tuyển. Trường hợp số người trúng tuyển cùng đăng ký tuyển dụng vào một cơ quan sử dụng công chức nhiều hơn số chỉ tiêu tuyển dụng của cơ quan sử dụng công chức đó thì ưu tiên lựa chọn người có kết quả tuyển dụng cao hơn. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của cơ quan sử dụng công chức đó thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên nêu trên.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

V. QUY TRÌNH TIẾP NHẬN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Cục Quản lý THADS tiếp nhận hồ sơ dự tuyển bằng các hình thức: trực tiếp, qua thư điện tử và qua đường bưu chính. Thông báo các thông tin liên quan tới người dự tuyển bằng các hình thức: đăng tin trên Cổng thông tin điện tử Cục Quản lý THADS (địa chỉ: www.thads.moj.gov.vn) và qua tin nhắn SMS đến số điện thoại đã đăng ký của người dự tuyển.

1. Thời gian và địa chỉ tiếp nhận Hồ sơ đăng ký dự tuyển

1.1. Thời gian tiếp nhận: Từ ngày 23/12/2025 đến hết ngày 21/01/2026.

1.2. Địa chỉ tiếp nhận:

a) Tiếp nhận trực tiếp tại: Trụ sở THADS tỉnh, thành phố nơi thí sinh đăng ký dự thi và có chỉ tiêu tuyển dụng công chức hoặc trụ sở Cục Quản lý THADS (địa chỉ: số 60 đường Trần Phú, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 024.62739604, 024.62739605, 024.62739621).

b) Tiếp nhận qua thư điện tử, địa chỉ: tuyendungthads@moj.gov.vn hoặc gửi qua đường bưu chính tính theo dấu bưu điện đến Cục Quản lý THADS (địa chỉ: số 60 đường Trần Phú, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội).

Người dự tuyển chỉ nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển theo một trong các hình thức nêu trên. Trường hợp người dự tuyển không đủ điều kiện dự tuyển hoặc đăng ký nhưng không tham gia kỳ thi tuyển, Cục Quản lý THADS không hoàn trả lại hồ sơ đăng ký dự tuyển và lệ phí dự tuyển.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

2.1. Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP kèm theo Thông báo này (*người dự tuyển đọc kỹ hướng dẫn tại Phiếu đăng ký dự tuyển*).

2.2. Bản sao các giấy tờ sau nếu có (không yêu cầu chứng thực, công chứng, sao y):

a) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ, bảng điểm kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Các văn bằng, chứng chỉ, bảng điểm bằng tiếng nước ngoài yêu cầu nộp kèm theo bản sao bản dịch ra tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực.

Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp: Có bản sao bản công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, người dự tuyển phải nộp các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định.

Trong trường hợp tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển, người dự tuyển đang chờ kết quả công nhận văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì nộp bản sao Phiếu hẹn trả kết quả công nhận và bổ sung bản sao công nhận văn bằng trước ngày thi tuyển. Trường hợp trước ngày thi tuyển, thí sinh chưa bổ sung bản công nhận văn bằng theo quy định thì sẽ không đủ điều kiện về trình độ chuyên môn và không được tham dự thi tuyển.

b) Các giấy tờ, tài liệu chứng minh đối tượng ưu tiên.

3. Đăng tải Thông báo danh sách đủ điều kiện dự thi, thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển

Hội đồng tuyển dụng công chức Hệ thống THADS năm 2025 sẽ thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi, thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển và các thông tin liên quan trên Cổng thông tin điện tử Cục Quản lý THADS và gửi thông báo bằng tin SMS tới người dự tuyển theo số điện thoại mà người dự tuyển đã đăng ký (về việc xem kết quả đã được thông báo trên Cổng thông tin điện tử Cục Quản lý THADS).

4. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

4.1. Cục Quản lý THADS sẽ thông báo danh sách người trúng tuyển trên Cổng thông tin điện tử Cục Quản lý THADS và gửi thông báo bằng tin SMS tới người dự tuyển theo số điện thoại mà người dự tuyển đã đăng ký (về việc xem kết quả đã được thông báo trên Cổng thông tin điện tử Cục Quản lý THADS).

Chậm nhất là 20 ngày, kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai trên Cổng thông tin điện tử Cục Quản lý THADS, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;
- Bản sao chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ tuyển dụng: Cục Quản lý THADS (địa chỉ: số 60 đường Trần Phú, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội).

4.2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Cục Quản lý THADS thông báo công khai

trên Cổng thông tin điện tử của Cục Quản lý THADS và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong 01 kỳ tuyển dụng tiếp theo.

VI. LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

Người dự tuyển nộp lệ phí theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Người đủ điều kiện dự tuyển nộp lệ phí dự tuyển khi có thông báo kết quả kiểm tra Hồ sơ đăng ký dự tuyển.

Để biết thêm thông tin, thí sinh liên hệ với Cục Quản lý THADS, Bộ Tư pháp (Ban Tổ chức cán bộ), điện thoại: 024.62739604, 024.62739605, 024.62739621./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng phụ trách (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tư pháp;
- Báo Pháp luật Việt Nam (để thông báo);
- Cổng TTĐT Cục Quản lý THADS (để đăng tin);
- Các đơn vị thuộc Cục, THADS tỉnh, thành phố (để t/h);
- Lưu: VT, TCCB



Nguyễn Thị Hoàng Giang

PHỤ LỤC
Chỉ tiêu tuyển dụng công chức Hệ thống Thi hành án dân sự năm 2025
(Kèm theo Thông báo số 258/TB-CQLTHADS ngày 23 tháng 12 năm 2025
của Cục Quản lý Thi hành án dân sự)

TT	Đơn vị	Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng theo vị trí việc làm							
			Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên về giải quyết khiểm nại, tố cáo	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên về thống kê	Văn thư viên	Kế toán viên
	TỔNG	952	869	15	15	15	7	3	6	22
1	Cục Quản lý THADS	5	1			4				
2	THADS tỉnh An Giang	63	58	2	2	1				
3	THADS tỉnh Bắc Ninh	31	30			1				
4	THADS tỉnh Cà Mau	45	43	1	1					
5	THADS tỉnh Cần Thơ	59	54			1	2		1	1
6	THADS tỉnh Cao Bằng	1	1							
7	THADS thành phố Đà Nẵng	36	32			1				3
8	THADS tỉnh Đắk Lắk	28	25							3
9	THADS tỉnh Điện Biên	1	1							
10	THADS tỉnh Đồng Nai	55	47	2	2	1	1			2
11	THADS tỉnh Đồng Tháp	61	54		1	1				5
12	THADS tỉnh Gia Lai	26	24							2
13	THADS thành phố Hà Nội	64	59	2	1	2				
14	THADS thành phố Hải Phòng	9	9							
15	THADS Thành phố Hồ Chí Minh	155	145	4		1	1	1	3	
16	THADS tỉnh Hưng Yên	14	13	1						
17	THADS tỉnh Khánh Hòa	32	28			1			2	1
18	THADS tỉnh Lai Châu	1	1							
19	THADS tỉnh Lâm Đồng	58	52	2	2		1	1		
20	THADS tỉnh Lạng Sơn	2	2							
21	THADS tỉnh Lào Cai	1	1							
22	THADS tỉnh Nghệ An	11	9		1	1				
23	THADS tỉnh Ninh Bình	1	1							
24	THADS tỉnh Phú Thọ	10	8	1	1					
25	THADS tỉnh Quảng Ngãi	3	3							
26	THADS tỉnh Quảng Ninh	1	1							
27	THADS tỉnh Tây Ninh	92	86				1			5
28	THADS tỉnh Thanh Hóa	3	3							
29	THADS tỉnh Thái Nguyên	3	3							
30	THADS tỉnh Tuyên Quang	1	1							
31	THADS tỉnh Vĩnh Long	80	74		4		1	1		